

Bản án số: 03/2024/DS-ST  
Ngày: 19-01-2024  
“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, TP. CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Kim Hưng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Thái Ánh Trinh**.

2. Ông **Nguyễn Hữu Đức**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hằng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kiều Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 332/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1094/2023/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-DS ngày 03/01/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Tô Thị Kim H**, sinh năm 1976 – Có mặt

Địa chỉ: Khu vực T2, phường TA, quận N, thành phố C.

- *Bị đơn:* Ông **Lê Ngọc T**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu vực LC, phường TL, quận TN, thành phố C.

*Đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Bà **Lê Thị Kim T**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khóm VC3, phường VN, thành phố C, tỉnh A. (Văn bản ủy quyền ngày 12/01/2024) – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Ngọc Đ**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Địa chỉ: Khu vực LC, phường TL, quận TN, thành phố C. – Vắng

mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

\* Tại đơn khởi kiện ngày 13/6/2023 của nguyên đơn bà Tô Thị Kim H, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 07/6/2019, bà có cho bị đơn ông Lê Ngọc T vay số tiền 150.000.000 đồng, với lãi suất 02%/tháng và thỏa thuận thời hạn vay 03 tháng. Tuy nhiên, khi đến hạn trả tiền vay thì ông T không trả cho bà. Sự việc trên bà có trình báo với Ban nhân dân khu vực Long Châu, phường Tân Lộc và được hòa giải thành. Tại phiên hòa giải (biên bản hòa giải ngày 15/02/2020), ông T có trả cho bà số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 26/02/2020; còn lại 50.000.000 đồng thì ông T và ông Lê Ngọc Đ cam kết trả vào ngày 30/6/2020 nhưng đến nay ông T, ông Đ vẫn không trả cho bà khoản tiền nào. Việc biên bản hòa giải cơ sở ghi ngày 15/02/2020 nhưng trong nội dung biên bản có nội dung ghi ngày 26/02/2020 vì vào ngày 15/02/2020 có hòa giải và các bên thỏa thuận đến ngày 26/02/2020 hòa giải nên nên cán bộ địa phương ghi cùng biên bản.

Tại phiên tòa, nguyên đơn xác định lại nội dung về việc người vay tiền ban đầu là ông Lê Ngọc Thọ (cha ruột ông T, ông Đ) nhưng sau khi ông Thọ chết thì ông T, ông Đ đứng ra cam kết nhận nghĩa vụ đối với khoản tiền vay của ông Thọ và các bên đã thống nhất theo nội dung biên bản hòa giải cơ sở ngày 15/02/2020). Ngoài ra, bà H cho rằng từ khi vay thì bên vay chưa trả cho bà bất cứ khoản lãi vay nào. Nay bà yêu cầu bị đơn ông Lê Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Ngọc Đ cùng có trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền nợ vay gồm: nợ gốc 50.000.000 đồng và tiền nợ lãi tính từ ngày 01/7/2020 đến ngày xét xử (19/01/2024), với mức lãi suất 0,8%/tháng nhưng tính tròn 03 năm 06 tháng, đồng thời để tạo điều kiện cho bên vay thì bà đồng ý chỉ yêu cầu trả lãi với số tiền 10.000.000 đồng.

\* Bà Lê Thị Kim T đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Ngọc T trình bày tại phiên tòa: Theo bà được biết ông Lê Ngọc Thọ vay tiền của nguyên đơn là vào khoảng năm 2017, với số tiền vay 120.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng và bên vay đã trả lãi khoảng hơn một năm, tuy nhiên những việc này không có giấy tờ chứng minh. Nhưng đúng là năm 2020, thì các bên có thống nhất nghĩa vụ trả nợ là 150.000.000 đồng với cách thức trả và thời gian trả như nguyên đơn trình bày. Nay phía bị đơn đồng ý trả nợ cho bà H với hai phương án: Thứ nhất, trả ngay một lần với số tiền 30.000.000 đồng; Thứ hai, trả theo số tiền nguyên đơn yêu cầu nhưng mỗi tháng trả 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đến khi hết nợ.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Ngọc Đ trình bày:

Ông không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn. Vì việc vay tiền nguyên đơn yêu cầu là phát sinh từ việc cha ông là ông Lê Ngọc Thọ vay tiền của bà H nhưng khi cha ông vay thì ông không biết đến khi ông biết sự việc là khoảng tháng 11/2019 và số tiền vay chỉ là 120.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất vay theo ông được biết là 6.000.000 đồng/tháng, nhưng khi cha ông chết vào ngày

01/11/2019 (âm lịch) thì gia đình thống nhất để ông Lê Ngọc T thừa kế nhận khoản nợ vay này. Ngoài ra, theo ông được biết gia đình ông đã trả lãi được cho nguyên đơn số tiền lãi hơn một năm. Đối với nội dung tại biên bản hòa giải cơ sở ngày 15/02/2020 thì đúng là các bên có thống nhất số tiền nợ vay của bà H là 150.000.000 đồng và ngày 26/02/2020 đã trả số tiền 100.000.000 đồng, còn lại 50.000.000 đồng sẽ trả xong vào ngày 30/6/2020, tuy nhiên về số tiền 50.000.000 đồng còn lại mà ông cam kết cùng có trách nhiệm trả nợ với bị đơn ông T thì đây là số tiền nợ lãi chứ không phải tiền vốn gốc và ông đã cố gắng thực hiện lời hứa nhưng gia đình xảy ra nhiều biến cố, ông T bị tai nạn, dịch bệnh Covid không làm ăn được nên không thực hiện trả nợ theo như cam kết. Sau đó gia đình ông có liên hệ với nguyên đơn xin trả 30.000.000 đồng, giảm 20.000.000 đồng; Nếu không giảm được số tiền phải thanh toán thì xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đến khi hết nợ nhưng nguyên đơn không đồng ý mà yêu cầu phải trả một lần hết số nợ 50.000.000 đồng nên mới phát sinh tranh chấp. Nay ông vẫn giữ nguyên ý kiến phương án trả nợ nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Lê Ngọc T, ông Lê Ngọc Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà Tô Thị Kim H số tiền vay vốn gốc là 50.000.000 đồng và lãi nguyên đơn yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Ngọc Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Xét nguyên đơn bà Tô Thị Kim H yêu cầu bị đơn ông Lê Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên đới có trách nhiệm trả cho bà số tiền vay vốn gốc 50.000.000 đồng và nợ lãi 10.000.000 đồng. Do vậy xác định đây là quan hệ tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về nội dung*: Tuy các bên thống nhất việc vay tiền ban đầu phát sinh giữa bà Tô Thị Kim H và ông Lê Ngọc Thọ nhưng nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thống nhất với nội dung biên bản hòa giải cơ sở ngày 15/02/2020 rằng các bên thống nhất số tiền nợ vay là 150.000.000 đồng và ngày 26/02/2020 đã trả số tiền 100.000.000 đồng, còn lại 50.000.000 đồng thì ông

T và ông Đ cùng có trách nhiệm trả xong cho bà H vào ngày 30/6/2020. Nay bị đơn, người liên quan thừa nhận đến nay chưa thanh toán số tiền trên. Do vậy căn cứ vào Điều 91, 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, 370, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, xét việc bà H yêu cầu Lê Ngọc T, ông Lê Ngọc Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền vay vốn gốc là 50.000.000 đồng và yêu cầu lãi suất là 0,8%/tháng, tính từ ngày 01/7/2020 đến ngày xét xử (ngày 19/01/2024) nhưng đồng ý giảm một phần lãi, chỉ yêu cầu lãi là 10.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

[6] Xét đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 357, 370, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### **\* Tuyên án:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Lê Ngọc T và ông Lê Ngọc Đ có trách nhiệm liên đới trả cho bà Tô Thị Kim H tổng số tiền vay 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng); Trong đó, nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi là 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Ngọc T và ông Lê Ngọc Đ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Bà Tô Thị Kim H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 2.150.000đ (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) mà bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0005019 ngày 08/11/2023.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Hoàng Thị Kim Hưng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

|                       |                      |
|-----------------------|----------------------|
| <b>Thái Ánh Trinh</b> | <b>Nguyễn</b>        |
| <b>Hữu Đức</b>        | <b>Hoàng Thị Kim</b> |
| <b>Hưng</b>           |                      |